

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (Đợt 12-2023)

STT	Họ và tên	Mã số CCHN	Năm sinh (dd/MM/yy yy)	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Cơ sở đào tạo	Trình độ chuyên môn	Hệ đào tạo	Lĩnh vực theo Nghị định 15/2021/NĐ-CP	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	Lê Quang Trường	BIP-00164229	28/10/1982	045082000288	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kiến trúc TP.HCM	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng . TN năm 2014. KN từ 03/2018	Chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
2	Bùi Quang Viên	BIP-00028246	10/02/1986	070086008459	28/06/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kỹ thuật công nghệ tp.HCM	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2012, KN trên 02 năm	vừa học vừa làm	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	III
3	Ngô Thanh Ánh	BIP-00172533	03/02/1989	044089003642	12/08/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Quảng Bình	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng. TN năm 2013. KN từ 05/2019	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	III

4	Nguyễn Minh Khánh	BIP-00021732	23/11/1984	070084000526	27/03/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kỹ thuật công nghệ tp.HCM	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2012. KN trên 02 năm	Chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	II
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	II
5	Trương Văn Quân	BIP-00050860	21/11/1984	045084002864	22/06/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bình Dương	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2016. KN trên 02 năm	Chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	II
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
6	Phạm Ca	BIP-00172534	01/11/1994	089094007808	07/07/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kiến trúc TP.HCM	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng. TN năm 2018. KN trên 02 năm	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

7	Lê Ái Tường	BIP-00033080	02/10/1975	051075001168	10/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH kỹ thuật - ĐH Đà Nẵng	Kỹ sư điện kỹ thuật. TN năm 2001. KN trên 02 năm	chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
8	Lê Văn Trai	BIP-00033086	05/02/1983	045083000829	19/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH kỹ thuật - ĐH Đà Nẵng	Kỹ sư điện kỹ thuật. TN năm 2006. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
9	Nguyễn Huy Lộc	BIP-00033077	27/08/1987	070087000711	29/03/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa- ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 2010. KN trên 02 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
10	Nguyễn Xuân Sơn	BIP-00033082	19/09/1981	040081037333	27/12/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy. TN năm 2005. KN trên 02 năm	tại chức	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II

11	Nguyễn Công Kỳ	BIP-00033083	01/01/1982	049082000743	09/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH kỹ thuật - ĐH Đà Nẵng	Kỹ sư điện kỹ thuật. TN năm 2006. KN trên 02 năm	chính quy	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
12	Bùi Văn Phát	BIP-00079113	07/07/1968	051068000211	05/09/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 1995. KN trên 02 năm	mở rộng	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
13	Nguyễn Hùng Lượng	BIP-00033079	28/08/1964	019064010821	10/05/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa TP.HCM	Kỹ sư hệ thống điện. TN năm 1995. KN trên 02 năm	tại chức	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	II
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

14	Nguyễn Công Thắng	BIP-00172535	28/10/1967	068037000705	27/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật TP.HCM	Kỹ sư kỹ thuật điện - điện tử. TN năm 1993. KN trên 02 năm	mở rộng	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
15	Đào Nguyên Hạnh	BIP-00079111	24/07/1977	080077000664	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 2001. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	Đặng Ngọc Tú	BIP-00079110	12/08/1980	052080002334	29/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa Hà Nội	Kỹ sư điện Kỹ thuật. TN năm 2003. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

17	Vũ Văn Bằng	BIP-00079106	17/11/1979	070079006919	27/12/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa-ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư điện- điện tử. TN năm 2002. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	Phan Tấn Hiền	BIP-00079112	09/08/1977	046077005994	28/06/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kỹ thuật -ĐH Đà Nẵng	Kỹ sư điện kỹ thuật. TN năm 2001. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
19	Phan Hoài Nhân	BIP-00033076	23/02/1987	070087002877	25/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Công nghiệp tp.HCM	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện. TN năm 2010. KN trên 02 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
20	Nguyễn Quốc Bảo	BIP-00033078	14/04/1986	056086000445	09/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM	Kỹ sư điện công nghiệp. TN năm 2011. KN trên 02 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II

21	Nguyễn Hải Đăng	BIP-00033085	26/08/1981	070081000841	06/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa- ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư cơ khí. TN năm 2004. KN trên 02 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
22	Hồ Như Thiện Thọ	BIP-00033087	22/04/1983	051083001572	24/03/2023	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa- ĐH Đà Nẵng	Kỹ sư điện kỹ thuật. TN năm 2006. KN trên 02 năm	chính quy	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
23	Phạm Đình Tấn	BIP-00033081	27/05/1973	034073011437	19/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa- ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 2005. KN trên 02 năm	Không chính quy	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
24	Nguyễn Minh Khánh	BIP-00021732	23/11/1984	070084000526	27/03/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải tp.HCM	Kỹ sư xây dựng cầu đường. TN năm 2012. KN trên 02 năm	vừa học vừa làm	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - hầm	III

25	Phạm Hoàng Phi Dũng	BIP-00000076	27/07/1975	049075014654	12/08/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải	Kỹ sư xây dựng cầu đường. TN năm 1998. KN trên 2 năm	chính quy	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
26	Nguyễn Viết Nghĩa	BIP-000255335	25/01/1990	070090003513	20/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải tp.HCM	Kỹ sư xây dựng cầu đường. TN năm 2013. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II
											Khảo sát xây dựng	Khảo sát địa hình	II
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II
27	Nguyễn Văn Hồng	BIP-00172536	10/01/1986	049086009082	23/03/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật Đông Á	TC xây dựng công trình giao thông. TN năm 2006. KN trên 02 năm.	chính quy	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
28	Trần Huỳnh Tuấn Kiệt	BIP-00157235	08/07/1992	054092005310	10/02/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải tp.HCM	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

29	Nguyễn Quang Trường	BIP-00112001	10/11/1985	066085010911	12/09/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa-ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện - cấp thoát nước. TN năm 2009. KN trên 02 năm	chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đề điều	III
											Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
30	Nguyễn Văn Tuấn	BIP-00020537	06/07/1990	034090020934	25/09/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Thủy lợi	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2013. KN trên 02 năm	chính quy	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đề điều	III
31	Nguyễn Thị Vân	BIP-00034658	13/12/1991	038191050086	26/08/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Thủy lợi	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2013. KN trên 02 năm	chính quy	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đề điều	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III